

Trang số 1

Để trống
(dành cho cơ quan đăng ký)

Chủ đơn tự đặt tên cho
Kiểu dáng công nghiệp.
Tên phải ngắn gọn,
phản ánh chính xác bản chất
của sản phẩm mang
kiểu dáng công nghiệp

Chủ đơn cần ghi chỉ số phân
loại kiểu dáng công nghiệp
theo Bảng phân loại quốc tế
kiểu dáng công nghiệp
Locarno. Nếu không phân loại
hoặc phân loại không chính
xác thì phải nộp phí phân loại

TÀI KHAI ĐĂNG KÝ KIỂU DÁNG CÔNG NGHIỆP Kính gửi: Cục Sở hữu trí tuệ 386 Nguyễn Trãi, Hà Nội Chủ đơn dưới đây yêu cầu Cục Sở hữu trí tuệ xem xét đơn và cấp Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp. *		DẤU NHẬN ĐƠN (Dành cho cán bộ nhận đơn)	
TÊN KIỂU DÁNG CÔNG NGHIỆP		Kiểu dáng cần bảo hộ được tách ra từ đơn số:..... nộp ngày:.....	Phân loại quốc tế KDCN
CHỦ ĐƠN (Tổ chức, cá nhân yêu cầu cấp Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp)			
Tên đầy đủ:			
Địa chỉ:			
Điện thoại:		Fax:	E-mail:
Chủ đơn đồng thời là tác giả kiểu dáng công nghiệp			
Ngoài chủ đơn khai tại mục này còn có những chủ đơn khác khai tại trang bổ sung			
ĐẠI DIỆN CỦA CHỦ ĐƠN			
là người đại diện theo pháp luật của chủ đơn			
là tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp được ủy quyền của chủ đơn			
là người khác được ủy quyền của chủ đơn			
Tên đầy đủ:			
Địa chỉ:			
Điện thoại:		Fax:	E-mail:
TÁC GIẢ			
Tên đầy đủ:		Quốc tịch:	
Địa chỉ:			
Điện thoại:		Fax:	E-mail:
Ngoài tác giả khai tại mục này còn có những tác giả khác khai tại trang bổ sung			
CHỦ ĐƠN/ĐẠI DIỆN CỦA CHỦ ĐƠN KÝ TÊN			

Người đứng đầu của tổ
chức hoặc người giám hộ
của người vị thành niên

Đánh dấu (x) vào ô phù
hợp và ghi tên, địa chỉ
của cá nhân lập tờ khai.
Nếu chủ đơn chính là cá
nhân lập tờ khai thì
không cần điền vào ô này

Tổ chức dịch vụ đại diện
SHCN đủ điều kiện hành
nghề, có giấy ủy quyền
của chủ đơn

Cá nhân được ủy quyền,
người thuộc tổ chức được
người đứng đầu tổ chức
ủy quyền, người đứng đầu
chi nhánh, văn phòng đại
diện tại Việt Nam của tổ
chức nước ngoài

Chú thích: Trong trang này và các trang sau, đánh dấu "X" vào khung vuông nếu các thông tin ghi sau
các khung vuông là phù hợp

Chữ ký của cá nhân lập
Tờ khai

Trang số 2

Đánh dấu (x) vào ô phù hợp và điền thông tin theo yêu cầu. Để trống nếu không có yêu cầu hưởng quyền ưu tiên

Dành cho cơ quan đăng ký

YÊU CẦU HƯỚNG QUYỀN ƯU TIÊN	CHỈ DẪN VỀ ĐƠN (CÁC ĐƠN) LÀ CĂN CỨ ĐỂ XÁC ĐỊNH NGÀY ƯU TIÊN		
Theo đơn (các đơn) đầu tiên nộp tại Việt Nam	Số đơn	Ngày nộp đơn	Nước nộp đơn
Theo đơn (các đơn) nộp theo Công ước Paris			
Theo thoả thuận khác:			
PHÍ, LỆ PHÍ			
Loại phí, lệ phí	Số đối tượng tính phí	Số tiền	
Lệ phí nộp đơn cho mỗi sản phẩm của bộ sản phẩm/phương án của kiểu dáng công nghiệp sản phẩm/phương án		
Lệ phí công bố đơn			
Lệ phí công bố từ hình thứ 2 trở đi hình		
Lệ phí yêu cầu hưởng quyền ưu tiên			
Phí tra cứu phục vụ thẩm định nội dung sản phẩm/phương án		
Phí thẩm định nội dung sản phẩm/phương án		
T ng s ph , l ph phải n p theo n la:			
Số chứng từ (trường hợp nộp qua bưu điện hoặc chuyển khoản):			
CÁC TÀI LIỆU CÓ TRONG ĐƠN		KIỂM TRA DANH MỤC TÀI LIỆU (Dành cho cán bộ nhận đơn)	
Tài liệu tối thiểu: Tờ khai, gồm trang x ... bản Bản mô tả, bằng tiếng, gồm trang Bộ ảnh chụp/bản vẽ, gồm ảnh x bộ Chứng từ phí, lệ phí Tài liệu khác: Giấy uỷ quyền bằng tiếng, gồm bản dịch tiếng Việt, gồm trang bản gốc bản sao (bản gốc sẽ nộp sau bản gốc đã nộp theo đơn số:.....) Tài liệu chứng minh quyền ưu tiên Bản sao đơn đầu tiên, gồm bản Giấy chuyển nhượng quyền ưu tiên (nếu thụ hưởng từ người khác) Tài liệu xác nhận quyền đăng ký (nếu thụ hưởng từ người khác) Có tài liệu hỗ trợ khai tại trang bổ sung		Cán bộ nhận đơn (<i>ky va ghi ro ho t n</i>)	
CAM KẾT CỦA CHỦ ĐƠN			
Tôi cam đoan mọi thông tin trong tờ khai trên đây là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.			
Khai tại: <i>ngay thang n m</i> Chữ ký, họ tên chủ đơn/đại diện của chủ đơn (<i>ghi ro ch c vu va ong d u, n u co</i>)			

Đánh dấu (x) vào ô phù hợp và điền thông tin theo yêu cầu

Chữ ký và ghi rõ họ tên của cá nhân lập tờ khai. Nếu cá nhân lập tờ khai là người thay mặt tổ chức là chủ đơn thì phải ghi rõ chức vụ và có dấu xác nhận của tổ chức đó

Ghi số trang bổ sung (nếu có)

Con.....trang b sung

Trang số 3

Ghi tên, địa chỉ của chủ đơn thứ hai trở đi

Trang bổ sung số

CHỦ ĐƠN KHÁC (Ngoài chủ đơn thứ nhất đã khai tại trang đầu tiên)		
Tên đầy đủ:		
Địa chỉ:		
Điện thoại:	Fax:	Email:
Chủ đơn này đồng thời là tác giả kiểu dáng công nghiệp Có yêu cầu cấp Phô bản bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp		
Tên đầy đủ:		
Địa chỉ:		
Điện thoại:	Fax:	Email:
Chủ đơn này đồng thời là tác giả kiểu dáng công nghiệp Có yêu cầu cấp Phô bản bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp		
TÁC GIẢ KHÁC (Ngoài tác giả thứ nhất đã khai tại trang đầu tiên)		
Tên đầy đủ:		Quốc tịch:
Địa chỉ:		
Điện thoại:	Fax:	Email:
Tên đầy đủ:		Quốc tịch:
Địa chỉ:		
Điện thoại:	Fax:	Email:
CÁC TÀI LIỆU KHÁC (Khai chi tiết từng loại tài liệu: tên, số trang...)		
CHỦ ĐƠN/ĐẠI DIỆN CỦA CHỦ ĐƠN KÝ TÊN		

Nếu có tài liệu hỗ trợ thì ghi rõ tên và số trang tài liệu kèm theo tờ khai

Chữ ký của cá nhân lập tờ khai

Con.....trang bổ sung

Cách lập Bản mô tả kiểu dáng công nghiệp

- Bản mô tả phải bao gồm các nội dung sau đây:

+ Tên kiểu dáng công nghiệp;

+ Lĩnh vực sử dụng kiểu dáng công nghiệp;

+ Kiểu dáng tương tự gần nhất;

+ Liệt kê ảnh chụp hoặc bản vẽ;

+ Phần mô tả kiểu dáng công nghiệp;

+ Phạm vi bảo hộ kiểu dáng công nghiệp;

- Bản mô tả kiểu dáng công nghiệp cần được lập theo hướng dẫn sau đây

Là tên của chính sản phẩm mang KDCN, được thể hiện bằng các từ ngữ thông dụng, không mang tính chất quảng cáo, không chứa ký hiệu, chú thích, chỉ dẫn thương mại.

Là lĩnh vực sử dụng cụ thể của sản phẩm mang KDCN, trong đó nêu rõ mục đích sử dụng của sản phẩm đó.

Phải liệt kê đầy đủ các đặc điểm tạo dáng cần và đủ để xác định bản chất KDCN yêu cầu bảo hộ và phạm vi quyền đối với KDCN.

Bảng mô tả kiểu dáng công nghiệp

1. Tên sản phẩm mang kiểu dáng công nghiệp

2. Lĩnh vực sử dụng của kiểu dáng công nghiệp

3. Các kiểu dáng công nghiệp tương tự gần nhất

4. Liệt kê ảnh chụp, bản vẽ

5. Phần mô tả kiểu dáng công nghiệp

6. Phạm vi bảo hộ kiểu dáng công nghiệp (Yêu cầu bảo hộ)

Nêu rõ KDCN ít khác biệt nhất với KDCN của cùng loại sản phẩm nêu trong đơn, đã được biết đến rộng rãi trước ngày nộp đơn hoặc ngày ưu tiên, trong đó phải chỉ ra nguồn thông tin bộc lộ công khai KDCN tương tự gần nhất đó.

Liệt kê lần lượt các ảnh chụp, bản vẽ phối cảnh (ba chiều), hình chiếu, mặt cắt... của kiểu dáng công nghiệp, phù hợp với số thứ tự được ghi của ảnh chụp bản vẽ.

Phần mô tả phải đáp ứng các quy định:

- Bộc lộ hoàn toàn bản chất của KDCN, phải nêu đầy đủ các đặc điểm tạo dáng thể hiện bản chất của KDCN, chỉ ra các đặc điểm tạo dáng mới, khác biệt với các KDCN tương tự.
- Các đặc điểm tạo dáng của KDCN phải được trình bày theo thứ tự: các đặc điểm hình khối, đường nét, tương quan giữa các đặc điểm hình khối và /hoặc đường nét, các đặc điểm màu sắc (nếu có);
- Đối với sản phẩm có các trạng thái sử dụng khác nhau, phải mô tả các trạng thái đó;
- Nếu KDCN gồm nhiều phương án, phải chỉ rõ các đặc điểm khác biệt của các phương án còn lại so với phương án đầu tiên nêu trong đơn;
- Nếu KDCN là kiểu dáng của bộ sản phẩm thì phải mô tả kiểu dáng của từng sản phẩm trong bộ đó.